

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2024/HSST**

Ngày: 03 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Quang Minh
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Phan Thị Tuyết và bà Nguyễn Thị Loan
- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phan Thị Thùy Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch;
- ***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST - HSST ngày 26 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu S; sinh ngày 18/3/1985, tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Kim O; Con: Có 02 con, con lớn sinh 2007, nhỏ sinh 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

* Bị hại: Anh Phan Thanh D, sinh ngày 01/10/2005 (đã chết); Người đại diện cho bị hại: Ông Phan Thanh L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tiểu khu 8, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Đình N, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/6/2023, Nguyễn Hữu S điều khiển xe ô tô khách BKS 73B-003.78 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc. Khi đến Km 644+800m QL1A thuộc địa phận tiểu khu 8, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tại khoảng hở của giải phân cách cứng, mặc dù có biển báo cấm quay đầu xe, nhưng Sơn vẫn cố tình điều khiển xe ô tô BKS 73B-003.78 chuyển từ làn dành cho xe cơ giới bên trong ra làn dành cho xe cơ giới bên ngoài, sau đó quay đầu xe để chuyển sang phần đường di chuyển theo hướng Bắc -Nam. Cùng lúc này, Phan Thanh D đang điều khiển xe mô tô mang BKS 74L1-046.44 di chuyển theo hướng Nam – Bắc từ phía sau đi tới. Vì bất ngờ thấy xe ô tô phía trước chuyển làn và quay đầu nên D điều khiển xe mô tô di chuyển sang trái để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên đã va chạm vào bên trái khung xe và phần bên trái cản trước xe ô tô khách BKS 73B-00378. Sau tai nạn, xe mô tô ngã xuống đường và trượt qua giữa khoảng hở của giải phân cách cứng phân chia hai phần đường Bắc – Nam, trượt văng qua phần đường theo hướng Bắc- Nam và rơi xuống mương nước bên cạnh đường. Hậu quả anh Phan Thanh D bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới nhưng đã tử vong ngay sau đó, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 88/KLGĐTT-TTGDYK-PY ngày 24/7/2023 của Trung tâm Giám định Y Khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với nạn nhân Phan Thanh D kết luận: “Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương: Chấn thương vùng đầu mặt, chấn thương ngực, chấn thương bụng”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Bắc – Nam (hướng di chuyển của xe ô tô BKS 73B-003.78 sau khi đã quay đầu chuyển hướng xong) thấy: Tại vị trí xảy ra tai nạn có điểm mở của dải phân cách cứng rộng 25m, có vạch sơn báo hiệu dành cho người đi bộ qua đường, ở hai đầu điểm mở có cột biển báo cấm đi ngược chiều. Đoạn đường xảy ra tai nạn được chia thành hai phần đường riêng biệt ngăn cách bởi giải phân cách cứng ở giữa. Trên mỗi phần đường có 03 làn đường, gồm làn đường dành cho xe cơ giới bên ngoài (làn sát với dải phân cách), làn xe cơ giới ở giữa (mỗi làn rộng 3,5m) được phân chia bởi vạch sơn trắng đứt quãng, làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ trong cùng rộng 02m, được phân chia với làn dành cho xe cơ giới bằng vạch sơn trắng liền nét. Nằm về phía bên phải theo chiều đường Nam – Bắc của hiện trường có cột biển báo chỉ dẫn đường dành cho người đi bộ sang ngang và cột biển báo cấm quay đầu xe. Lấy cột mốc ký hiệu H8/644 về phía Bắc của hiện trường, trên dải phân cách cứng ở giữa đường làm điểm mốc, lấy mép phải đường chiều đường hướng Bắc – Nam làm chuẩn (ký hiệu ĐC), tiến hành khám nghiệm theo hướng cuốn chiếu ghi nhận các vị trí, dấu vết như sau:

- Vị trí 1: Đám mảnh nhựa vỡ có kích thước (2,2x1,05) nằm trên khoảng hở giải phân cách cứng. Tâm vị trí 1 nằm về phía Nam so với điểm mốc, cách điểm mốc 35,5m, cách ĐC 9,6m;

- Vị trí 2: Vết cà trượt trên mặt đường có kích thước (23,5x0,02)m, có chiều hướng Đông Nam – Tây Bắc nằm trên chiều đường Bắc – Nam. Điểm đầu vị trí 2 nằm về phía Bắc so với vị trí 1, cách tâm vị trí 1 là 3,5m, cách ĐC 8,6m, điểm cuối vị trí 2 kết thúc tại ĐC;

- Vị trí 3: Xe mô tô BKS 74L1-046.44 nằm dưới mương nước, xe nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam, trục bánh trước và bánh sau lần lượt cách ĐC là 6,75 và 6,8m. Vị trí 3 nằm về phía Bắc so với vị trí 2, trục bánh sau cách điểm đầu vị trí 2 là 33m;

- Vị trí 4: Xe ô tô BKS 73B-003.78 nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ở phần đường Bắc – Nam, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Vị trí 4 nằm về phía Nam so với vị trí 3, trục bánh lốp sau cùng bên phải cách trục bánh sau vị trí 3 là 46,74m, cách ĐC 0,1m. Trục bánh trước trên cùng bên phải cách ĐC 0,15m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 73B-003.78 và xe mô tô BKS 74L1-046.44 liên quan đến vụ tai nạn giao thông thấy: Tại Kết luận giám định số 647/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình về việc khám nghiệm dấu vết các phương tiện kết luận: “Dấu vết gãy, vỡ, trượt, xước, bong tróc sơn màu vàng, sơn lót màu xanh, đỏ ở bên trái cản trước xe ô tô khách BKS 73B-003.78 (ảnh 3 đến 7 trong Bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh, vàng, đỏ (dạng sơn) ở phần trước ốp thân xe phía bên phải xe mô tô BKS 74L1-046.44 (ảnh 17, 18 trong Bản ảnh giám định); Dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính chất màu nâu (dạng sơn) ở góc dưới, phía trước bên trái khung xe ô tô khách BKS 73B-003.78 (ảnh 8, 9 trong Bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở phần sau ốp thân xe bên phải xe mô tô BKS 74L1-046.44 (ảnh 19, 20 trong Bản ảnh giám định). Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống ốp thân xe bên phải xe mô tô BKS 74L1-046.44 va chạm với góc dưới, phía trước bên trái khung xe và phần bên trái cản trước xe ô tô khách BKS 73B-003.78 theo hướng từ sau tới trước, từ trái sang phải so với trục dọc của xe ô tô khách BKS 73B-003.78”.

Khám nghiệm tử thi Phan Thanh D, sinh năm 2005, trú tại tiểu khu 8, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình thấy: Tại Kết luận giám định tử thi số 88/KLGĐTT-TTGDYK-PY ngày 24/7/2023 của Trung tâm Giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với nạn nhân Phan Thanh D kết luận: “Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương: Chấn thương vùng đầu mặt, chấn thương ngực, chấn thương bụng”.

Về thu giữ và xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô BKS 73B-003.78 và xe mô tô BKS 74L-046.44 cùng các giấy tờ liên quan. Quá trình xác minh nguồn gốc các phương tiện được đăng ký rõ ràng và chủ sở hữu hợp pháp,

nên ngày 01/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 40, bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu. Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E số 440073000972 do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân các chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 60.000.000 đồng theo thỏa thuận. Đại diện gia đình nạn nhân đã có đơn cam đoan không có yêu cầu bồi thường, khiếu nại gì thêm; Đối với các phương tiện liên quan, các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và tự khắc phục sửa chữa, không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSBT ngày 25/11/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu S cả về tội danh và điều luật áp dụng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử quyết định: Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/01/2024); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét; Về xử lý vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu S 01 giấy phép lái xe hạng E số 440073000972 do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu S; Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho Bị cáo, đại diện bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, có lời xin lỗi đối với gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/6/2023, Nguyễn Hữu S điều khiển xe ô tô khách BKS 73B-003.78 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Nam – Bắc. Khi đến Km 644+800m QL1A thuộc địa phận tiểu khu 8, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Hữu S đã cố ý điều khiển xe ô tô BKS 73B-003.78 chuyển từ làn dành cho xe cơ giới bên trong ra làn dành cho xe cơ giới bên ngoài, sau đó quay đầu xe tại vị trí có biển báo cấm các phương tiện quay đầu dẫn đến va chạm với xe mô tô mang BKS 74L1-046.44 do anh Phan Thanh D điều khiển đang di chuyển theo hướng Nam – Bắc. Hậu quả anh Phan Thanh D đã tử vong, 02 phương tiện bị hư hỏng. Hành vi của Nguyễn Hữu S đã vi phạm khoản 3 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*” theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo là người đã được đào tạo và cấp Giấy phép lái xe hạng E nhưng lại có hành vi cố ý vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết người là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây tổn thất lớn về mặt tinh thần cho gia đình bị hại mà còn gây tâm lý hoang mang cho người dân khi tham gia giao thông. Tuy nhiên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình nạn nhân để khắc phục một phần nào thiệt hại do mình gây ra và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và lần đầu phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và cam đoan sẽ tiếp tục có trách nhiệm với gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, giao bị cáo cho UBND thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người được cấp Giấy phép lái xe chở người trên 30 chỗ nhưng lại cố ý không chấp hành biển báo giao thông, vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người, hành vi này của bị cáo thể hiện sự căm thù khi tham gia giao thông và ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm bị cáo lái xe ô tô trong một thời hạn nhất định, cho bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật để tu dưỡng, rèn luyện ý thức của bản thân khi tham gia giao thông cũng như đề phòng bị cáo tiếp tục gây nguy hại cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo và đại diện bị hại đã có văn bản thỏa thuận trách nhiệm dân sự. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa không có người nào có yêu cầu xem xét gì thêm. Đối với hư hỏng của các phương tiện sau tai nạn, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được chủ sở hữu và đã trả lại các phương tiện, tài liệu cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E số 440073000972 do Sở GTVT tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu S được chuyển theo hồ sơ vụ án, do bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là cấm lái xe ô tô nên cần chuyển Giấy phép lái xe này cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bố Trạch tiếp tục tạm giữ và trả lại cho bị cáo khi hết thời hạn áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; Điều 48; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/01/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo Nguyễn Hữu S phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo Nguyễn Hữu S vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Nguyễn Hữu S vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hữu S lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

5. Về xử lý vật chứng: Chuyển 01 giấy phép lái xe hạng E số 440073000972 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/02/2020 mang tên Nguyễn Hữu S (Hiện có tại hồ sơ vụ án) cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch tiếp tục tạm giữ và trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu S khi hết thời hạn áp dụng hình phạt bổ sung (01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật).

6. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

7. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách nhà nước.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/01/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh QB;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở GTVT tỉnh QB;
- PV 06 CAQB;
- VKSND huyện BT;
- CQ điều tra CA tỉnh QB;
- Chi cục THADSBT;
- UB tt Phong Nha, Bố Trạch;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu HSVA; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Quang Minh